

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án quản lý, thu hồi, bán đấu giá nguồn vật liệu
sau nạo vét dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn
sông Cổ Cò, thành phố Hội An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, thành phố Hội An;

Căn cứ Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 3259/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, thành phố Hội An.

Căn cứ Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của UBND tỉnh chuyển giao nhiệm vụ chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, thành phố Hội An.

Theo Công văn số 3198/UBND-KTTH ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh và đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh tại Tờ trình số 975/TTr-BQLGT ngày 16/6/2021 (kèm theo các Công văn: số 1457/STC-GCS ngày 02/6/2021 của Sở Tài Chính; số 730/SXD-QLHT ngày 07/6/2021 của Sở Xây dựng; số 1009/SKHĐT-QLTH ngày 09/6/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; số 1159/STNMT-KS ngày 09/6/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

QU YẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án quản lý, thu hồi, bán đấu giá nguồn vật liệu sau nạo vét dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, thành phố Hội An.

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, Thành phố Hội An.

2. Địa điểm thi công, xây dựng: Thành phố Hội An và thị xã Điện Bàn.

3. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Quảng Nam.

Địa chỉ: Số 32 đường Hùng Vương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

4. Mục tiêu đầu tư: Tăng cường khả năng thoát lũ, chống xâm nhập mặn, góp phần bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân trong vùng và bảo tồn các di sản văn hóa thế giới đô thị cổ Hội An, đồng thời hoàn thiện tuyến giao thông thủy liên vùng Đà Nẵng – Quảng Nam, tạo quỹ đất cho quy hoạch phát triển du lịch, dịch vụ ven sông và khu dân cư, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội địa phương.

5. Quy mô đầu tư xây dựng:

TT	Công trình	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Cấp công trình
1	Nạo vét luồng và hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa	- Chiều dài 14 km (Km0 –Km14), đảm bảo kỹ thuật sông cấp IV. - Bề rộng đáy luồng $B_{dl} = 40m$; độ dốc mái taluy 1/m ($m \approx 4$); bề rộng mặt luồng $B_{ml} = 90m$. - Độ sâu mực nước $H_{min} > 2,3m$; cao độ mực nước thiết kế $P_{95\%h} = -0,70m$; $P_{5\%h} = 0,85m$; cao độ đáy luồng $H_{đáyluồng} = -3,0m$, độ dốc dọc $i_d = 0\%$	Cấp IV
2	Cầu Nghĩa Tự & đường hai đầu cầu	- Chiều dài cầu $L_c = 188,2m$; khổ cầu $B_c = 12,5m$. - Hoạt tải HL.93; người đi bộ $3 \times 10-3MPa$. - Động đất: Cấp 6 (theo hệ thang MSK-64). - Tần suất lũ tính toán: $P = 1\%$; thông thuyền sông cấp IV, $B \times H = (30 \times 6)m$. - Kết cấu dầm: Dầm liên tục, sơ đồ $(49+78+49)m$; kết cấu BTCT dự ứng lực. - Kết cấu móng, trụ: BTCT; móng cọc khoan. - Đường hai đầu cầu: Đường phố chính khu vực; giai đoạn này đầu tư đường cấp IV đồng bằng, $V_{tk} = 60km/h$; $B_n = (1,75+10,5+1,75)m = 14m$; $E_{yc} \geq 155Mpa$. tải trọng trục xe: 120KN; kết cấu áo đường cấp cao A1.	Cấp II
3	Cầu Ông Điện	- Chiều dài cầu $L_c = 242,4m$; khổ cầu $B_c = 20,5m$.	Cấp II

TT	Công trình	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Cấp công trình
	& đường hai đầu cầu	- Hoạt tải HL.93; người đi bộ 3x10-3MPa. - Động đất: Cấp 6 (theo hệ thang MSK-64). - Tần suất lũ tính toán: $P = 1\%$; thông thuyền sông cấp IV, $B \times H = (30 \times 6)m$. - Kết cấu dầm: Dầm cáp hỗn hợp, BTCT dự ứng lực sơ đồ (65+100+65)m (Extradosed). - Kết cấu móng, trụ: BTCT; móng cọc khoan. - Đường hai đầu cầu: Đường phố chính khu vực; giai đoạn này đầu tư đường cấp IV đồng bằng, $V_{tk}=60km/h$; $B_n = (0,5+10,5+0,5)m = 11,5m$; $E_{yc} \geq 155Mpa$; tải trọng trục xe: 120KN; kết cấu áo đường cấp cao A1.	
4	Kè chống sạt lở	- Chiều dài $L_k = 205m$ - Sử dụng kè trọng lực kết hợp tám ộp có lỗ trồng cỏ.	Cấp IV

6. Đặc điểm hiện trạng sông Cổ Cò và khối lượng nạo vét:

a. Sông Cổ Cò thuộc địa bàn các phường Cẩm An, Cẩm Châu, Cửa Đại, các xã Cẩm Hà và Cẩm Thanh thuộc thành phố Hội An và phường Điện Dương, thuộc thị xã Điện Bàn. Đây là vùng trũng tích ven biển, địa hình đặc trưng là các bãi trũng tích có độ cao nhỏ xen kẽ giữa các cồn cát. Nền đất chủ yếu là cát hạn nhỏ. Thực vật phủ thích hợp là các loại cây chịu được mặn như dừa nước, bèo...

Hiện trạng tuyến luồng sông Cổ Cò (*đoạn thuộc địa phận thành phố Hội An từ Km0+00 đến Km9+500*):

- Đoạn Km0+000 - Km4+000: thuộc địa phận phường Cửa Đại và Cẩm Thanh, TP Hội An; sông có bề rộng trung bình từ 90m - 300m; độ sâu mực nước sông thông thường (1-7) m.

- Đoạn Km4+000 - Km6+000: thuộc địa phận phường Cẩm Châu và Cẩm An, TP Hội An; sông có bề rộng trung bình từ 150m-300m; độ sâu mực nước sông thông thường (1- 6) m.

- Đoạn Km6+000 - Km9+500: thuộc địa phận phường Cẩm An và Cẩm Hà, TP Hội An; sông có bề rộng trung bình từ 90m - 350m; độ sâu mực nước sông thông thường (1-4) m.

Hiện trạng tuyến luồng sông Cổ Cò (*đoạn thuộc địa phận thị xã Điện Bàn từ Km9+500- Km 14+000*): Đoạn tuyến này thuộc địa phận phường Điện Dương sông bị bồi lấp hoàn toàn.

b. Địa chất luồng sông:

- Lớp 1a1: Bùn cát pha lẫn hữu cơ, màu xám đen, trạng thái chảy. Lớp này phân bố trên bề mặt địa hình dọc lòng sông. Lớp có bề dày rất mỏng khoảng từ 10cm đến 30cm tùy theo từng vị trí.

- Lớp 1a: Cát cấp phối kém, màu xám vàng, xám trắng, trạng thái bão hòa, kết cấu rời rạc đến chặt vừa. Lớp này phân bố hầu như toàn bộ dọc lòng sông. Được gặp hết ở tất cả các lỗ khoan đến độ sâu 5m.

c. Khối lượng nạo vét: Khối lượng nạo vét theo thiết kế: 1.399.292 m³, trong đó: cát hạt trung, hạt to, cát pha khoảng 1.159.406 m³; Phù sa, bùn lỏng, hữu cơ khoảng 239.886 m³.

7. Thời gian thi công nạo vét: từ ngày 30/7/2020 đến ngày 05/7/2022.

8. Biện pháp thi công chủ đạo và công tác đổ thải:

a. Đoạn Km 0+00 - Km9+500: Sử dụng tàu hút, máy đào gầu dây và sà lan chuyển đến bơm vào bãi chứa.

b. Đoạn Km9+500 – Km14+00: Sử dụng tàu hút, thiết bị cầu ngoạm thông thường, máy đào và sà lan, xe vận chuyển chuyển đến bãi chứa.

II. PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ, THU HỒI NGUỒN ĐẤT, CÁT SAU NẠO VÉT SÔNG CỎ CÒ.

1. Phân loại và quản lý khối lượng nạo vét: Tất cả các vật liệu được nạo vét luồng sông Cỏ Cò được đưa vào các bãi chứa theo báo cáo ĐTM được phê duyệt.

- Phạm vi nạo vét: Chiều dài nạo vét 14,0 Km, điểm đầu Km0+000 tại phường Cửa Đại và xã Cẩm Thanh (thành phố Hội An), điểm cuối Km14+000 tại phường Điện Dương (thị xã Điện Bàn).

- Vị trí bãi chứa: Sản phẩm trong quá trình nạo vét dự kiến đưa vào các bãi chứa ven sông.

- Vật liệu sau nạo vét chủ yếu là bùn sét, hữu cơ, phù sa và cát hạt trung. Trong quá trình thi công tập kết vào bãi đổ thành đồng, không thể tách rời từng loại vật liệu. Vật liệu tận thu chỉ có thể dùng để tôn nền, san lấp.

Vật liệu trên bãi chứa được bảo vệ, quản lý để hạn chế tình trạng hao hụt, mất mát.

2. Phương án thu hồi nguồn vật liệu sau nạo vét sông Cỏ Cò: Tổ chức bán đấu giá công khai theo quy định.

3. Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường:

- Biện pháp thi công, Phương tiện thi công và vận chuyển đất, cát thu hồi phải đáp ứng các yêu cầu về điều kiện hoạt động của phương tiện theo quy định của pháp luật liên quan về khai thác khoáng sản.

- Việc kinh doanh, tập kết và vận chuyển đất, cát thu hồi phải đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường và tuân thủ theo báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

III. PHƯƠNG ÁN ĐẤU GIÁ

1. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh chịu trách nhiệm thuê tổ chức đủ tư cách pháp nhân có chức năng đấu giá tài sản để tổ chức đủ tư cách pháp nhân có chức năng bán đấu giá và phải lựa chọn tổ chức đấu giá; phải thực hiện trình tự, thủ tục đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

2. Hình thức và phương thức đấu giá

a) Hình thức đấu giá: Thực hiện theo hình thức đấu giá bằng phiếu.

Tổ chức đấu giá theo đơn giá khởi điểm được phê duyệt và sẽ quy định thời gian đơn vị trúng đấu giá di dời vật liệu ra khỏi bãi chứa để tiếp tục thi công

hoặc trả lại cho đơn vị cho liên quan.

b) Phương thức tiến hành đấu giá: Phương thức trả giá lên.

c) Hình thức, phương thức đấu giá sẽ được quy định cụ thể trong Quy chế cuộc đấu giá và công bố công khai cho người tham gia đấu giá biết.

3. Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá; mức phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá

a) Đối tượng đăng ký tham gia đấu giá sẽ được quy định chi tiết khi phê duyệt phương án.

b) Đối tượng không được phép đăng ký tham gia đấu giá: Theo quy định Khoản 4, Điều 38 Luật đấu giá tài sản 2016.

c) Mức phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá

- Phí tham gia và tiền đặt trước đấu giá: thực hiện theo điểm a, khoản 2, Điều 10, Thông tư 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản và Điều 39 Luật Đấu giá tài sản 2016.

4. Khối lượng đấu giá và giá khởi điểm:

- Khối lượng đấu giá: Đấu giá trọn gói toàn bộ khối lượng tập kết tại các bãi chứa sau khi nạo vét lòng sông theo thiết kế được duyệt (Khối lượng nạo vét lòng sông theo thiết kế là 1.399.292 m³) và có phân kỳ nghiệm thu, xác nhận, giao nhận theo tiến độ nạo vét, khả năng chứa của bãi.

- Giá khởi điểm:

Xác định giá khởi điểm: Do cơ quan tư vấn xây dựng giá khởi điểm để chủ đầu tư trình Sở Tài chính thẩm định trình phê duyệt theo thẩm quyền.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức thực hiện đấu giá

- Thời gian: Khi đầy đủ các hồ sơ, thủ tục đấu giá theo qui định và kết thúc dự án nạo vét.

- Địa điểm tổ chức đấu giá: Sẽ Quy định cụ thể theo phương án được duyệt.

6. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tài sản: Theo quy định khi ban hành phương án chi tiết

6. Nguồn thu và sử dụng nguồn thu:

- Nguồn thu tiền trúng đấu giá được nộp vào tài khoản tạm giữ của Sở Tài chính mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Nam; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh lập hồ sơ, thủ tục thanh toán các chi phí liên quan đến công tác thực hiện đấu giá gửi Sở Tài chính thanh quyết toán theo đúng quy định.

- Các chi phí liên quan đến công tác thực hiện đấu giá: Thực hiện theo quy định của Nhà nước, hồ sơ do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh lập trình Sở Tài chính phê duyệt.

IV. CÔNG TÁC LỰA CHỌN CÁC NHÀ THẦU TƯ VẤN THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ

Để thực hiện công tác đầu giá tài sản, cho phép thực hiện các gói thầu:

- Gói thầu tư vấn xác định giá.
- Gói thầu Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu để lựa chọn Tổ chức đầu giá tài sản.
- Gói thầu tư vấn Tổ chức đầu giá tài sản.
- Các gói thầu liên quan đến chi phí thực hiện đầu giá (nếu có).
- * Công tác lựa chọn nhà thầu theo Luật Đấu giá tài sản và Luật Đấu thầu.
- * Nguồn vốn thực hiện: từ nguồn thu bán vật liệu thu hồi sau khi đấu giá.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện phương án quản lý, thu hồi, bán đấu giá nguồn vật liệu sau nạo vét dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, thành phố Hội An, trong đó:

a) Chủ trì cùng với các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan kiểm tra thực tế khối lượng nạo vét căn cứ theo Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và báo cáo ĐTM đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, xây dựng phương án bán đấu giá chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt; thống nhất xác định chất lượng, chủng loại nguồn vật liệu thu hồi để xây dựng phương án giá khởi điểm, trình cấp thẩm quyền phê duyệt để tổ chức bán đấu giá, nộp ngân sách tỉnh và thanh toán các khoản chi phí theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

b) Phối hợp với các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư thống nhất phương án phân loại, quản lý thu hồi vật liệu sau nạo vét đảm bảo các quy định về khai thác khoáng sản và yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định.

c) Xây dựng và trình Sở Tài chính phê duyệt dự toán chi phí tổ chức thuê đơn vị tư vấn xác định giá và đơn vị bán đấu giá (kể cả chi phí xác định khối lượng, chất lượng vật liệu thu hồi thực tế sau nạo vét).

d) Ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thực hiện đầu giá theo quy định.

đ) Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước liên quan thu hồi vật liệu sau nạo vét theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường và nộp ngân sách Nhà nước, thực hiện thanh quyết toán các khoản tổ chức xác định giá, bán đấu giá theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm hướng dẫn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục liên quan đến thu hồi vật liệu và trách nhiệm các cơ quan liên quan trong thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước khi tham gia đấu giá thu hồi mua vật liệu thu hồi.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì cùng với các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng và các cơ quan liên quan hướng dẫn Ban Quản lý dự

án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh trong quy định đối tượng đấu giá đảm bảo vật liệu thu hồi sử dụng san lấp, xây dựng tại các công trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

4. Sở Tài chính chủ trì cùng với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm hướng dẫn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh triển khai thực hiện phương án quản lý, thu hồi, bán đấu giá nguồn vật liệu sau nạo vét dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, thành phố Hội An; trong đó lưu ý hướng dẫn xây dựng và thẩm định tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phương án chi tiết thực hiện đấu giá vật liệu thu hồi khi đầy đủ hồ sơ, thủ tục; các thủ tục liên quan đến xây dựng trình phê duyệt xác định giá khởi điểm, chọn đơn vị tổ chức bán đấu giá, nội dung chi tiết bán đấu giá (phương án, hình thức, đối tượng, điều kiện được tham gia, thời gian, địa điểm, chi phí...) và thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xử lý các phát sinh, vướng mắc (nếu có).

5. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh triển khai thực hiện bán đấu giá vật liệu thu hồi đảm bảo quy định.

6. Các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, UBND thị xã Điện Bàn, UBND thành phố Hội An chịu trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, tạo điều kiện cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh triển khai thực hiện phương án quản lý, thu hồi, bán đấu giá nguồn vật liệu sau nạo vét dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, thành phố Hội An đảm bảo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND thị xã Điện Bàn, Chủ tịch UBND thành phố Hội An, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, TH, KTN, KTTH.

D:\OneDrive\Mẫu\GCS\2021\6-14-PD PA xử lý và giá khởi điểm phương tiện SHTD(175-1389).docx

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang